SAO Y
Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang
Thời gian ký: 15/12/2021 15:22:28 +07:00

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2685/QĐ-UBND	*Hà Giang, ngày 14 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố thủ tục hành chính quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019);

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ); Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ); Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Giang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 22 thủ tục hành chính quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Giang (có danh mục và nội dung TTHC kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, PVHCC.

CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Nguyễn Văn Sơn

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ VÀ BẢO VỆ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ ĐỐI VỚI HỆ THỐNG ĐƯỜNG BỘ ĐỊA PHƯƠNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ GIANG

(Kèm theo Quyết định số 2685/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang)

Phần I.
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính
A	**Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải và Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang**	
I	**Lĩnh vực: Đường bộ**	
1	1.010511	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ *của đường bộ địa phương* đang khai thác
2	1.010512	Cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đường bộ địa phương đang khai thác.
3	1.010513	*Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu,* chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ *của đường bộ địa phương* đang khai thác
4	1.010514	Chấp thuận, cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của *đường địa phương* đang khai thác
5	1.010515	*Chấp thuận, cấp phép thi công xây dựng công trình đường bộ trong phạm vi đất dành cho đường bộ của đường bộ địa phương đang khai thác*
6	1.010516	Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông nút giao đấu nối vào *đường bộ địa phương đang khai thác*
7	1.010517	Cấp phép thi công nút giao đấu nối vào *đường bộ địa phương đang khai thác*
8	1.010518	Chấp thuận đấu nối tạm có thời hạn vào *đường bộ địa phương đang khai thác*
9	3.000192	Gia hạn Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao đấu nối *đường bộ địa phương* đang khai thác
10	1.010519	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ *của đường bộ địa phương đang khai thác*

B	**Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng**	
I	**Lĩnh vực: Đường bộ**	
1.	1.010520	Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông nút giao đấu nối *vào đường đô thị trên địa bàn tỉnh*
2.	1.010521	Gia hạn chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông nút giao đấu nối vào *đường đô thị trên địa bàn tỉnh*
C	**Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, thành phố Hà Giang**	
I	**Lĩnh vực: Đường bộ**	
1	1.010522	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ *của đường bộ địa phương* đang khai thác (thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện)
2	1.010523	Cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ *của đường bộ địa phương* đang khai thác (thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện)
3	1.010524	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ *của đường bộ địa phương* đang khai thác (thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện)
4	1.010525	Chấp thuận, cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ *của đường địa phương đang khai thác* (thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện)
5	1.010526	*Chấp thuận, cấp phép thi công xây dựng công trình đường bộ trong phạm vi đất dành cho đường bộ của đường bộ địa phương đang khai thác* (thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện)
6	1.010527	Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông nút giao đấu nối vào *đường bộ địa phương đang khai thác* (thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện)
7	1.010528	Cấp phép thi công nút giao đấu nối vào *đường bộ địa phương đang khai thác* (thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện)
8	1.010529	Chấp thuận đấu nối tạm có thời hạn vào *đường bộ địa phương đang khai thác* (thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện)
9	*1.010530*	Gia hạn Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao đấu nối *đường bộ địa phương* đang khai thác (thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp

		huyện)
10	1.010531	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ *của đường bộ địa phương đang khai thác* (thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện)

Phần II.
NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A.THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI; BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH HÀ GIANG.

1.

Mã thủ tục: 1.010511	
Tên thủ tục: Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ *của đường bộ địa phương đang khai thác*	
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh.	
2. Lĩnh vực: Đường bộ.	
3. Trình tự thực hiện:	
3.1	***Nộp hồ sơ TTHC:***
Tổ chức, đơn vị nộp hồ sơ đề nghị Sở Giao thông vận tải hoặc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang	
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4	
Địa điểm gửi hồ sơ: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc DVBCCI: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang; số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. Nộp hồ sơ qua DVC trực tuyến mức độ 4: https://dichvucong.hagiang.gov.vn	
Thành phần hồ sơ:	

STT	Tên thành phần hồ sơ	Mẫu thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn	Số lượng (bộ)
01	Đơn đề nghị Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	1. Mẫu đơn XD ch thuận công trình t	Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký	01

			số	
02	- Bản vẽ thiết kế của dự án đầu tư, hồ sơ thiết kế công trình thiết yếu (thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công), báo cáo kinh tế - kỹ thuật. - Bản vẽ thiết kế của dự án đầu tư, hồ sơ thiết kế công trình thiết yếu (thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công), báo cáo kinh tế - kỹ thuật bao gồm các thông tin về vị trí và lý trình công trình đường bộ tại nơi xây dựng công trình thiết yếu; - Bản vẽ thể hiện diện tích, kích thước công trình thiết yếu trên mặt bằng công trình đường bộ và trong phạm vi đất dành cho đường bộ; bản vẽ thể hiện mặt đứng và khoảng cách theo phương thẳng đứng từ công trình thiết yếu bên trên hoặc bên dưới đến bề mặt công trình đường bộ, khoảng cách theo phương ngang từ cột, tuyến đường dây, đường ống, bộ phận khác của công trình thiết yếu đến mép ngoài rãnh thoát nước dọc, mép mặt đường xe chạy hoặc mép ngoài cùng của mặt đường bộ; - Bộ phận công trình đường bộ phải đào, khoan khi xây dựng công trình thiết yếu; thiết kế kết cấu và biện pháp thi công hoàn trả công trình đường bộ trong phạm vi đất dành cho đường bộ bị đào hoặc ảnh hưởng do thi công công trình thiết yếu; - Đối với công trình thiết yếu xây dựng trong phạm vi dải phân cách giữa của đường bộ, ngoài hồ sơ quy định tại nêu trên phải có thông tin về khoảng cách theo phương thẳng đứng từ công trình thiết yếu đến bề mặt dải phân cách giữa, từ công trình thiết yếu đến mép ngoài dải phân cách giữa; - Công trình thiết yếu lắp đặt vào cầu, hầm hoặc các công trình đường bộ có kết		Bản chính văn bản giấy hoặc Bản điện tử được ký số	Bản chính văn bản giấy: 02 Bản điện tử được ký số: 01

	cấu phức tạp khác ngoài hồ sơ quy định nêu trên phải có báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế.			
	Số lượng hồ sơ: 01 bộ.			
3.2	***Giải quyết hồ sơ TTHC:***			

- Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, Cơ quan quản lý đường bộ (Sở Giao thông vận tải hoặc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang) hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ; nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ; nếu không đúng quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ.

- Đối với trường hợp nộp qua hệ thống bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác, Cơ quan quản lý đường bộ tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện.

- Cơ quan quản lý đường bộ tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện, có văn bản đề nghị UBND tỉnh chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đường bộ địa phương đang khai thác. Trường hợp không chấp thuận, phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.
- Hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Mẫu kết quả TTHC	Tiêu chuẩn	Số lượng
01	Văn bản của UBND tỉnh Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đường bộ địa phương đang khai thác		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	01 bản

4	**Thời hạn giải quyết:** 09 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó: - Cơ quan quản lý đường bộ: Thẩm định hồ sơ, kiểm tra hiện trường (nếu cần), báo cáo UBND tỉnh xem xét Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ: 06 ngày. - UBND tỉnh: 03 ngày kể từ khi nhận được Văn bản đề nghị của Cơ quan quản lý đường bộ.
5	**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ đầu tư công trình thiết yếu.
	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: - Cơ quan thực hiện: Sở Giao thông vận tải; hoặc Ban Quản lý Khu kinh tế

6	tỉnh Hà Giang. - Cơ quan phối hợp: Không - Cơ quan có thẩm quyền: UBND tỉnh.
7	**Phí, lệ phí (nếu có):** Không có.
8	**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** UBND tỉnh chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đường bộ địa phương đối với các trường hợp: a) Xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đường bộ địa phương có tổng chiều dài lớn hơn 01 km (1000 mét), trừ công trình điện lực có cấp điện áp từ 35 kV trở xuống; b) Công trình điện lực có cấp điện áp lớn hơn 35 kV (trừ đường dây tải điện giao cắt phía trên đường bộ địa phương có cột nằm ngoài phạm vi hành lang an toàn của đường bộ địa phương); đường ống cấp, thoát nước có đường kính lớn hơn 200 mm; công trình thủy lợi, thủy điện, băng tải; đường ống năng lượng, hóa chất; công trình xây dựng cầu, cống cắt ngang qua đường bộ địa phương; c) Xây dựng công trình thiết yếu liên quan đến phạm vi quản lý của từ hai cơ quan quản lý đường bộ địa phương trở lên; d) Xây dựng công trình thiết yếu lắp đặt vào cầu có tổng chiều dài phần kết cấu nhịp lớn hơn 100 m; xây dựng công trình thiết yếu trong hầm đường bộ.
9	**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** - Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định; - Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT; - Thông tư 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT; *- Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Giang.*

2.

Mã thủ tục: 1.010512
Tên thủ tục: Cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của *đường bộ địa phương đang khai thác.*
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh.
2. Lĩnh vực: Đường bộ.
3. Trình tự thực hiện:
3.1 ***Nộp hồ sơ TTHC:***
Tổ chức, đơn vị nộp hồ sơ đề nghị đến Sở Giao thông vận tải hoặc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang. - Sở Giao thông vận tải cấp phép thi công đối với đường tỉnh và một số tuyến đường huyện trọng yếu được giao quản lý; - Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang cấp phép thi công đối với đường huyện, đường xã, đường đô thị, đường chuyên dùng trên địa được giao quản lý.
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4
Địa điểm gửi hồ sơ: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc DVBCCI: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang; số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. Nộp hồ sơ qua DVC trực tuyến mức độ 4: https://dichvucong.hagiang.gov.vn
Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Mẫu thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn	Số lượng
01	Đơn đề nghị Cấp phép thi công công trình.	2. Mẫu Đơn đề ng cấp phép thi công	Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	01
02	- Bản vẽ thiết kế của dự án đầu tư, hồ sơ thiết kế công trình thiết yếu (thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công), báo cáo kinh tế - kỹ thuật bao gồm các thông tin về vị trí và lý trình công trình đường bộ tại nơi xây dựng công trình thiết yếu; - Bản vẽ thể hiện diện tích, kích thước công trình thiết yếu trên mặt bằng công trình đường bộ và trong phạm vi đất dành cho đường bộ;		Bản chính văn bản giấy hoặc Bản điện tử được ký số	Bản chính văn bản giấy: 02 Bản điện tử được ký số: 01

	- Bản vẽ thể hiện mặt đứng và khoảng cách theo phương thẳng đứng từ công trình thiết yếu bên trên hoặc bên dưới đến bề mặt công trình đường bộ, khoảng cách theo phương ngang từ cột, tuyến đường dây, đường ống, bộ phận khác của công trình thiết yếu đến mép ngoài rãnh thoát nước dọc, mép mặt đường xe chạy hoặc mép ngoài cùng của mặt đường bộ; - Thuyết minh + bản vẽ bộ phận công trình đường bộ phải đào, khoan khi xây dựng công trình thiết yếu; - Thiết kế kết cấu và biện pháp thi công hoàn trả công trình đường bộ trong phạm vi đất dành cho đường bộ bị đào hoặc ảnh hưởng do thi công công trình thiết yếu; - Đối với công trình thiết yếu xây dựng trong phạm vi dải phân cách giữa của đường bộ, ngoài hồ sơ quy định tại các nội dung nêu trên phải có thông tin về khoảng cách theo phương thẳng đứng từ công trình thiết yếu đến bề mặt dải phân cách giữa, từ công trình thiết yếu đến mép ngoài dải phân cách giữa; - Công trình thiết yếu lắp đặt vào cầu, hầm hoặc các công trình đường bộ có kết cấu phức tạp khác ngoài hồ sơ quy định nêu trên phải có "Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế".			
	Số lượng hồ sơ: 02 bộ.			
3.2	***Giải quyết hồ sơ TTHC:***			

- Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, Cơ quan quản lý đường bộ (Sở Giao thông vận tải hoặc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang) hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ; nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ; nếu không đúng quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ.

- Đối với trường hợp nộp qua hệ thống bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác, Cơ quan quản lý đường bộ tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện.

Cơ quan quản lý đường bộ tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện, có văn bản Cấp phép thi công xây dựng. Trường hợp không chấp thuận, phải có văn bản trả lời

và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.
- Hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Mẫu kết quả TTHC	Tiêu chuẩn	Số lượng
01	Văn bản cấp phép thi công		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	02

4	**Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ , không tính thời gian kiểm tra hiện trường (nếu cần).
5	**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ đầu tư công trình thiết yếu.
6	**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cơ quan thực hiện: Sở Giao thông vận tải; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang. Cơ quan phối hợp: Không Cơ quan có thẩm quyền: Sở Giao thông vận tải; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang.
7	**Phí, lệ phí (nếu có):** Không có.
8	**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Chủ đầu tư công trình thiết yếu phải được UBND tỉnh chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đường bộ địa phương đang khai thác đối với các loại công trình dưới đây: a) Xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đường bộ địa phương có tổng chiều dài lớn hơn 01 km (1000 mét), trừ công trình điện lực có cấp điện áp từ 35 kV trở xuống; b) Công trình điện lực có cấp điện áp lớn hơn 35 kV (trừ đường dây tải điện giao cắt phía trên đường bộ địa phương có cột nằm ngoài phạm vi hành lang an toàn của đường bộ địa phương); đường ống cấp, thoát nước có đường kính lớn hơn 200 mm; công trình thủy lợi, thủy điện, băng tải; đường ống năng lượng, hóa chất; công trình xây dựng cầu, cống cắt ngang qua đường bộ địa phương; c) Xây dựng công trình thiết yếu liên quan đến phạm vi quản lý của từ hai cơ quan quản lý đường bộ địa phương trở lên; d) Xây dựng công trình thiết yếu lắp đặt vào cầu có tổng chiều dài phần kết

	cấu nhịp lớn hơn 100 m; xây dựng công trình thiết yếu trong hầm đường bộ.
9	**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** - Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định; - Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT; - Thông tư 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT; *- Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Giang.*

3.

Mã thủ tục: 1.010513	
Tên thủ tục: Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông *đường bộ của đường bộ địa phương đang khai thác*	
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh.	
2. Lĩnh vực: Đường bộ.	
3. Trình tự thực hiện:	
3.1	***Nộp hồ sơ TTHC:***
Tổ chức, đơn vị nộp hồ sơ Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đường bộ địa phương đang khai thác đến Sở Giao thông vận tải hoặc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang - Sở Giao thông vận tải, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của các tuyến đường bộ địa phương được giao quản lý	
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4	
Địa điểm gửi hồ sơ: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc DVBCCI: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà	

Giang; số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. Nộp hồ sơ qua DVC trực tuyến mức độ 4: https://dichvucong.hagiang.gov.vn				
Thành phần hồ sơ:				
STT	**Tên thành phần hồ sơ**	**Mẫu thành phần hồ sơ**	**Tiêu chuẩn**	**Số lượng (bộ)**
01	Đơn đề nghị Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu cùng thời điểm cấp phép thi công công trình thiết yếu.	3. Mẫu Đơn đề ng chấp thuận xây dự	Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	01
02	- Hồ sơ bản vẽ thiết kế thi công và biện pháp tổ chức thi công đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (bản chính) thể hiện phương án thi công, phương án bảo đảm an toàn trong thi công xây dựng, an toàn giao thông và tổ chức giao thông - Nội dung bản vẽ thiết kế thi công thể hiện quy mô công trình, hạng mục công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. - Một số nội dung quy định cụ thể: + Bản vẽ thiết kế của dự án đầu tư, hồ sơ thiết kế công trình thiết yếu (thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công), báo cáo kinh tế - kỹ thuật bao gồm các thông tin về vị trí và lý trình công trình đường bộ tại nơi xây dựng công trình thiết yếu; + Bản vẽ thể hiện diện tích, kích thước công trình thiết yếu trên mặt bằng công trình đường bộ và trong phạm vi đất dành cho đường bộ; bản vẽ thể hiện mặt đứng và khoảng cách theo phương thẳng đứng từ công trình thiết yếu bên trên hoặc bên dưới đến bề mặt công trình đường bộ, khoảng cách theo phương ngang từ cột, tuyến đường dây, đường ống, bộ phận khác của công trình thiết yếu đến mép ngoài rãnh thoát nước dọc, mép mặt đường xe chạy hoặc mép ngoài cùng của mặt đường bộ; + Bộ phận công trình đường bộ phải đào,		Bản chính văn bản giấy hoặc Bản điện tử được ký số	Bản chính văn bản giấy: 02 Bản điện tử được ký số: 01

	khoan khi xây dựng công trình thiết yếu; Thiết kế kết cấu và biện pháp thi công hoàn trả công trình đường bộ trong phạm vi đất dành cho đường bộ bị đào hoặc ảnh hưởng do thi công công trình thiết yếu; + Đối với công trình thiết yếu xây dựng trong phạm vi dải phân cách giữa của đường bộ, ngoài hồ sơ quy định tại các điểm nêu trên phải có thông tin về khoảng cách theo phương thẳng đứng từ công trình thiết yếu đến bề mặt dải phân cách giữa, từ công trình thiết yếu đến mép ngoài dải phân cách giữa; + Công trình thiết yếu lắp đặt vào cầu, hầm hoặc các công trình đường bộ có kết cấu phức tạp khác ngoài hồ sơ quy định nêu trên phải có báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế.			
	Số lượng hồ sơ: 02 bộ.			
3.2	***Giải quyết hồ sơ TTHC:***			

Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, Cơ quan quản lý đường bộ (Sở Giao thông vận tải hoặc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang) hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ. Nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ; nếu không đúng quy định thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ.

Đối với trường hợp nộp qua hệ thống bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác, Cơ quan quản lý đường bộ tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện.

Cơ quan quản lý đường bộ tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đáp ứng các yêu cầu theo quy định thì ban hành Văn bản Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng.Trường hợp hồ sơ không đáp yêu cầu , phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.
- Hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Mẫu kết quả TTHC	Tiêu chuẩn	Số lượng
01	Văn bản Chấp thuận xây		Bản chính	02

	dựng công trình thiết yếu cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng		văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	
4	**Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ , không tính thời gian kiểm tra hiện trường (nếu cần).			
5	**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ đầu tư công trình thiết yếu.			
6	**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cơ quan thực hiện: Sở Giao thông vận tải; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang. Cơ quan phối hợp: Không Cơ quan có thẩm quyền: Sở Giao thông vận tải; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang.			
7	**Phí, lệ phí (nếu có):** Không có.			
8	**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** a) Cơ quan quản lý đường bộ Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng các công trình đường bộ được giao quản lý, trừ các trường hợp sau: - Xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đường bộ địa phương có tổng chiều dài lớn hơn 01 km (1000 mét), trừ công trình điện lực có cấp điện áp từ 35 kV trở xuống; - Công trình điện lực có cấp điện áp lớn hơn 35 kV (trừ đường dây tải điện giao cắt phía trên đường bộ địa phương có cột nằm ngoài phạm vi hành lang an toàn của đường bộ địa phương); đường ống cấp, thoát nước có đường kính lớn hơn 200 mm; công trình thủy lợi, thủy điện, băng tải; đường ống năng lượng, hóa chất; công trình xây dựng cầu, cống cắt ngang qua đường bộ địa phương; - Xây dựng công trình thiết yếu liên quan đến phạm vi quản lý của từ hai cơ quan quản lý đường bộ địa phương trở lên; - Xây dựng công trình thiết yếu lắp đặt vào cầu có tổng chiều dài phần kết ấu nhịp lớn hơn 100 m; xây dựng công trình thiết yếu trong hầm đường bộ. b) Cơ quan quản lý đường bộ Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với các trường hợp: sửa chữa công trình thiết yếu; công trình điện lực có cấp điện áp từ 35kV trở xuống xây dựng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đường bộ địa phương; công trình đường dây tải điện, thông tin, viễn thông giao cắt phía trên đường bộ có cột nằm ngoài hành lang an toàn đường bộ nhưng bảo đảm quy định về phạm vi bảo vệ trên không, giới hạn khoảng cách an toàn đường bộ theo chiều ngang quy định tại Nghị định số 11/2010/NĐ-CP , Nghị định số 100/2013/NĐ-CP.			
9	**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**			

	- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định; - Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT; - Thông tư 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT; *- Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Giang.*

4.

Mã thủ tục: 1.010514				
Tên thủ tục: Chấp thuận, cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của *đường địa phương* đang khai thác				
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh.				
2. Lĩnh vực: Đường bộ.				
3. Trình tự thực hiện:				
3.1	***Nộp hồ sơ TTHC:***			
Tổ chức, đơn vị nộp hồ sơ đề nghị đến Sở Giao thông vận tải hoặc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang. - Sở Giao thông vận tải chấp thuận, cấp phép thi công đối với đường tỉnh và một số tuyến đường huyện trọng yếu được giao quản lý; - Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang chấp thuận, cấp phép thi công đối với các tuyến đường được giao quản lý.				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4				
Địa điểm gửi hồ sơ: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc DVBCCI: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang; số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. Nộp hồ sơ qua DVC trực tuyến mức độ 4: https://dichvucong.hagiang.gov.vn				
Thành phần hồ sơ:				
STT	**Tên thành phần hồ sơ**	**Mẫu thành**	**Tiêu chuẩn**	**Số lượng**

		phần hồ sơ		(bộ)
01	Đơn đề nghị chấp thuận, cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của đường địa phương đang khai thác	4. . Mẫu Đơn đề nghị chấp thuận xây dựn	Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	01
02	- 02 (hai) bộ hồ sơ bản vẽ thiết kế thi công **biển quảng cáo** và biện pháp tổ chức thi công đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (bản chính). Nội dung bản vẽ thiết kế thi công thể hiện quy mô công trình, hạng mục công trình trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; lý trình công trình đường bộ tại nơi xây dựng biển quảng cáo; khoảng cách theo phương ngang từ mép phía lòng đường của biển quảng cáo đến mép ngoài rãnh thoát nước dọc, mép mặt đường xe chạy hoặc mép ngoài cùng của mặt đường bộ. - Biện pháp tổ chức thi công thể hiện phương án thi công, phương án bảo đảm an toàn trong thi công xây dựng, an toàn giao thông và tổ chức giao thông.		Bản chính văn bản giấy hoặc Bản điện tử được ký số	Bản chính văn bản giấy: 02 Bản điện tử được ký số: 01
	Số lượng hồ sơ: 02 bộ.			
3.2	***Giải quyết hồ sơ TTHC:***			

Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, Cơ quan quản lý đường bộ (Sở Giao thông vận tải hoặc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang) hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ. Nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ; nếu không đúng quy định thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ.

Đối với trường hợp nộp qua hệ thống bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác, Cơ quan quản lý đường bộ tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện.

Cơ quan quản lý đường bộ tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đáp ứng các yêu cầu theo

quy định thì ban hành Văn bản Chấp thuận, cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của đường địa phương đang khai thác .Trường hợp hồ sơ không đáp yêu cầu , phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.
- Hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Mẫu kết quả TTHC	Tiêu chuẩn	Số lượng (bộ)
01	Văn bản Chấp thuận, cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của đường địa phương đang khai thác		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	02

4	**Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ , không tính thời gian kiểm tra hiện trường.
5	**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ đầu tư công trình biển quảng cáo.
6	**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cơ quan thực hiện: Sở Giao thông vận tải; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang. Cơ quan phối hợp: Không Cơ quan có thẩm quyền: Sở Giao thông vận tải; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang.
7	**Phí, lệ phí (nếu có):** Không có.
8	**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** *- Giới hạn khoảng cách an toàn đường bộ theo chiều ngang của biển quảng cáo tính từ mép đất của đường bộ đến điểm gần nhất của biển quảng cáo tối thiểu bằng 1,3 lần chiều cao của biển (điểm cao nhất của biển) và không được nhỏ hơn 05 mét.* *- Giới hạn khoảng cách an toàn đường bộ theo chiều ngang của biển quảng cáo lắp đặt ngoài phạm vi đất dành cho đường bộ đã quy định ở trên. Nếu giới hạn này bị vi phạm thì dừng việc lắp đặt biển quảng cáo.* *- Cá nhân, tổ chức được phép lắp đặt biển quảng cáo chịu toàn bộ trách nhiệm liên quan do việc lắp đặt biển quảng cáo gây ra.* *- Bản vẽ thiết kế của dự án đầu tư, hồ sơ thiết kế công trình biển quảng cáo,*

	báo cáo kinh tế - kỹ thuật bao gồm các thông tin về vị trí và lý trình công trình đường bộ tại nơi xây dựng biển quảng cáo; bản vẽ thể hiện diện tích, kích thước biển quảng cáo trên mặt bằng công trình đường bộ và trong phạm vi đất dành cho đường bộ; bản vẽ thể hiện mặt đứng và khoảng cách theo phương thẳng đứng từ biển quảng cáo bên trên hoặc bên dưới đến bề mặt công trình đường bộ.
9	**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** - Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định; - Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT; - Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20/5/2018 của Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời; - Thông tư 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT; *- Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Giang.*

5.

Mã thủ tục: 1.010515	
Tên thủ tục: ***Chấp thuận,*** **cấp phép thi công xây dựng công trình đường bộ trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với** ***đường bộ địa phương đang khai thác***	
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh.	
2. Lĩnh vực: Đường bộ.	
3. Trình tự thực hiện:	
3.1	***Nộp hồ sơ TTHC:***
Tổ chức, đơn vị nộp hồ sơ đề nghị đến Sở Giao thông vận tải hoặc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang. - Sở Giao thông vận tải chấp thuận, cấp phép thi công đối với đường tỉnh và một số tuyến đường huyện trọng yếu được giao quản lý; - Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang chấp thuận, cấp phép thi công đối với các	

tuyến đường được giao quản lý.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4

Địa điểm gửi hồ sơ:

Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc DVBCCI: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang; số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

Nộp hồ sơ qua DVC trực tuyến mức độ 4: https://dichvucong.hagiang.gov.vn

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Mẫu thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn	Số lượng (bộ)
01	Đơn đề nghị cấp phép thi công công trình theo mẫu tại Phụ lục 5	5. . Mẫu Đơn đề ngh chấp thuận xây dự	Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	01
02	Văn bản chấp thuận quy mô, giải pháp thiết kế xây dựng công trình đường bộ trong phạm vi đất dành cho đường bộ của Uỷ ban nhân dân tỉnh (trừ dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh là cấp quyết định đầu tư thì không cần có văn bản này)		Bản sao chứng thực văn bản giấy hoặc bản sao chứng thực điện tử hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu	01
03	Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công (trong đó có biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (bản chính).		Bản chính văn bản giấy hoặc Bản điện tử được ký số	01
	Số lượng hồ sơ: 01 bộ			

3.2 Giải quyết hồ sơ TTHC:

Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, Cơ quan quản lý đường bộ (Sở Giao thông vận tải hoặc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang) hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ. Nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ; nếu không đúng quy định thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ.

Đối với trường hợp nộp qua hệ thống bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác, Cơ quan quản lý đường bộ tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện.

Cơ quan quản lý đường bộ tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đáp ứng các yêu cầu theo quy định (không được ảnh hưởng đến công tác bảo trì, kết cấu và công năng của công trình đường bộ, đảm bảo an toàn cho giao thông đường bộ và các công trình khác ở xung quanh; phù hợp với quy hoạch kiến trúc xây dựng, mỹ quan đô thị và bảo vệ môi trường...) thì ban hành Văn bản cấp phép thi công. Trường hợp hồ sơ không đáp yêu cầu , phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.
- Hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Mẫu kết quả TTHC	Tiêu chuẩn	Số lượng
01	Văn bản cấp giấy phép thi công		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	01

4	**Thời hạn giải quyết:** trong 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.
5	**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ đầu tư công trình đường bộ
6	**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cơ quan thực hiện: Sở Giao thông vận tải; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang. Cơ quan phối hợp: Không Cơ quan có thẩm quyền: Sở Giao thông vận tải; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang.
7	**Phí, lệ phí (nếu có):** Không có.
8	**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** 1. Trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo công trình đường bộ trong phạm vi đất dành cho đường bộ (trừ dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh là cấp quyết định đầu tư), chủ đầu tư dự án gửi hồ sơ đề nghị chấp thuận quy mô, giải pháp thiết kế đến Sở Giao thông vận tải để kiểm tra, xem xét và trình Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận. 2. Chủ đầu tư công trình đường bộ phải đề nghị Đơn vị quản lý đường bộ tuyến đường bộ đang khai thác (Sở Giao thông vận tải hoặc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang) cấp giấy phép thi công. 3. Đối với các dự án nâng cấp, cải tạo đường bộ đang khai thác do Ủy ban nhân dân tỉnh là cấp quyết định đầu tư, không phải đề nghị cấp giấy phép thi công; nhưng trước khi thi công, Ban Quản lý dự án hoặc nhà thầu thi công

	phải gửi đến cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền (Sở Giao thông vận tải hoặc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang) hồ sơ có liên quan gồm: quyết định duyệt dự án, hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt kể cả phương án thi công, biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông để cơ quan quản lý đường bộ xem xét, thỏa thuận bằng văn bản về thời gian thi công, biện pháp tổ chức bảo đảm an toàn giao thông khi thi công.
9	**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** - Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định; - Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT; - Thông tư 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT; *- Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Giang.*

6.

Mã thủ tục: 1.010516	
Tên thủ tục: Chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông nút giao đấu nối *vào đường bộ địa phương đang khai thác.*	
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh.	
2. Lĩnh vực: Đường bộ.	
3. Trình tự thực hiện:	
3.1	***Nộp hồ sơ TTHC:***
Tổ chức, đơn vị nộp hồ sơ đề nghị đến Sở Giao thông vận tải hoặc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang - Sở Giao thông vận tải chấp thuận đối với đường tỉnh và một số tuyến đường huyện trọng yếu được giao quản lý; - Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang chấp thuận đối với các tuyến đường được giao quản lý.	
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4	

Địa điểm gửi hồ sơ:

Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc DVBCCI: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang; số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

Nộp hồ sơ qua DVC trực tuyến mức độ 4: https://dichvucong.hagiang.gov.vn

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Mẫu thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn	Số lượng
01	Đơn đề nghị Chấp thuận thiết kế, phương án tổ chức giao thông nút giao đấu nối vào đường địa phương theo Phụ lục 6 .	6. Mẫu Phụ Lục 6 đấu nối.docx	Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	01
02	Quy hoạch các điểm đấu nối vào đường bộ địa phương đã được UBND tỉnh phê duyệt; hoặc văn bản chấp thuận bổ sung điểm đấu nối của UBND tỉnh.		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số hoặc bản sao văn bản giấy hoặc bản sao văn bản điện tử hoặc bản sao văn bản điện tử được chứng thực	01
03	Văn bản của UBND tỉnh giao tổ chức, cá nhân làm chủ đầu tư hoặc chủ sử dụng nút giao		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số hoặc bản sao văn bản giấy hoặc bản sao văn bản điện tử hoặc bản sao văn bản điện tử được chứng thực	01
04	Thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao (có biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông) do tổ chức tư vấn được phép hành nghề trong lĩnh vực công trình đường bộ lập.		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	01
	Số lượng hồ sơ: 01 bộ.			

3.2 Giải quyết hồ sơ TTHC:

Cơ quan quản lý đường bộ tiếp nhận hồ sơ. Sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm

nhất sau 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện.

Cơ quan quản lý đường bộ tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì có văn bản chấp thuận. Trường hợp không chấp thuận, có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.
- Hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Mẫu kết quả TTHC	Tiêu chuẩn	Số lượng (bộ)
01	Văn bản chấp thuận		Bản chính văn bản giấy và văn bản điện tử được ký số	01

4	**Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
5	**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ đầu tư công trình đường bộ cần đấu nối hoặc chủ sử dụng nút giao.
6	**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cơ quan thực hiện: Sở Giao thông vận tải; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang. Cơ quan phối hợp: Không Cơ quan có thẩm quyền: Sở Giao thông vận tải; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang.
7	**Phí, lệ phí (nếu có):** Không có.
8	**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** - Nút giao nằm trong Quy hoạch điểm đấu nối vào đường địa phương được UBND tỉnh phê duyệt hoặc có văn bản chấp thuận bổ sung điểm đấu nối của UBND tỉnh. - Chủ đầu tư công trình đường bộ cần đấu nối hoặc chủ sử dụng nút giao phải được Ủy ban nhân dân tỉnh giao sử dụng điểm đấu nối bằng văn bản. - Các dự án đường bộ xây dựng mới có thiết kế đấu nối vào đường tỉnh, đường huyện, đã được Sở Giao thông vận tải thẩm định và Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt thiết kế kỹ thuật không phải thực hiện bước đề nghị chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông. *- Nút giao đấu nối phải được cơ quan cấp phép thi công nghiệm thu và chấp thuận đưa vào khai thác, sử dụng và phải nộp 01 bộ hồ sơ hoàn công để cơ quan cấp phép thi công lưu trữ, quản lý theo quy định* *- Chủ đầu tư nút giao đấu nối chịu trách nhiệm về chất lượng công trình nút giao đấu nối, không được gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông, bền vững kết cấu công trình đường bộ.*

	- Chủ sử dụng nút giao đấu nối chịu trách nhiệm bảo trì nút giao; việc bảo dưỡng thường xuyên nút giao không phải đề nghị cấp phép thi công nhưng phải đảm bảo an toàn giao thông, chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tai nạn giao thông; khi sửa chữa nút giao tạm thời phải đề nghị cấp phép thi công theo quy định.
9	**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** - Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định; - Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT; - Thông tư 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT; *- Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Giang.*

Mã thủ tục: 1.010517	
Tên thủ tục: Cấp phép thi công nút giao đấu nối vào *đường bộ địa phương đang khai thác*	
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh.	
2. Lĩnh vực: Đường bộ.	
3. Trình tự thực hiện:	
3.1	***Nộp hồ sơ TTHC:***
Tổ chức, đơn vị nộp hồ sơ cấp phép thi công nút giao đấu nối vào đường tỉnh, đường huyện, đường đô thị đến Sở Giao thông vận tải hoặc Ban quản lý khu kinh tế tỉnh - Sở Giao thông vận tải cấp phép thi công đối với đường tỉnh và một số tuyến đường huyện trọng yếu được giao quản lý; - Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang cấp phép thi công đối với các tuyến đường được giao quản lý.	
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4	
Địa điểm gửi hồ sơ:	

Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc DVBCCI: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang; số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

Nộp hồ sơ qua DVC trực tuyến mức độ 4: https://dichvucong.hagiang.gov.vn

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Mẫu thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn	Số lượng
01	Đơn đề nghị cấp phép thi công công trình theo mẫu Phụ lục số 7.	7. Mẫu Đơn đề nghị cấp phép thi công Nú	Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	01
02	Văn bản chấp thuận xây dựng hoặc chấp thiết kế nút giao của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số hoặc bản sao văn bản giấy hoặc bản sao văn bản điện tử hoặc bản sao văn bản điện tử được chứng thực	01
03	Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công (trong đó có biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	01
	Số lượng hồ sơ: 01 bộ.			

3.2 Giải quyết hồ sơ TTHC:

Sở Giao thông vận tải hoặc Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Hà Giang tiếp nhận hồ sơ, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ; nếu không đúng quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất sau 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện.

Sở Giao thông vận tải hoặc Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Hà Giang tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp phép. Trường hợp không cấp phép, có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.
- Hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Mẫu kết quả TTHC	Tiêu chuẩn	Số lượng
01	Giấy phép thi công		Bản chính văn bản giấy và văn bản điện tử được ký số	01
4	**Thời hạn giải quyết:** 7 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
5	**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ đầu tư dự án.			
6	**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** - Cơ quan thực hiện: Sở Giao thông vận tải; Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Hà Giang. - Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị được giao quản lý quốc lộ. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Giao thông vận tải; Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Hà Giang.			
7	**Phí, lệ phí (nếu có):** Không có.			
8	**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** *- Nút giao đấu nối phải được cơ quan cấp phép thi công nghiệm thu và chấp thuận đưa vào khai thác, sử dụng và phải nộp 01 bộ hồ sơ hoàn công để cơ quan cấp phép thi công lưu trữ, quản lý theo quy định.* *- Chủ đầu tư nút giao đấu nối chịu trách nhiệm về chất lượng công trình nút giao đấu nối, không được gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông, bền vững kết cấu công trình đường bộ.* *- Chủ sử dụng nút giao đấu nối chịu trách nhiệm bảo trì nút giao; việc bảo dưỡng thường xuyên nút giao không phải đề nghị cấp phép thi công nhưng phải đảm bảo an toàn giao thông, chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tai nạn giao thông; khi sửa chữa nút giao tạm thời phải đề nghị cấp phép thi công theo quy định.*			
9	**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** - Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; *- Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Giang.*			

Mã thủ tục: 1.010518

Tên thủ tục: Chấp thuận đấu nối tạm có thời hạn vào *đường bộ địa phương đang khai thác*

1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh.

2. Lĩnh vực: Đường bộ.

3. Trình tự thực hiện:

3.1	Nộp hồ sơ TTHC:

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đến Sở Giao thông vận tải hoặc Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Hà Giang.

- Sở Giao thông vận tải cho phép mở điểm đấu nối tạm thời đối với đường tỉnh và một số tuyến đường huyện trọng yếu được giao quản lý;
- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang cho phép mở điểm đấu nối tạm thời đối với các tuyến đường được giao quản lý.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4

Địa điểm gửi hồ sơ:

Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc DVBCCI: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang; số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

Nộp hồ sơ qua DVC trực tuyến mức độ 4: https://dichvucong.hagiang.gov.vn

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Mẫu thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn	Số lượng (bộ)
01	Văn bản đề nghị chấp thuận đấu nối tạm thời nêu rõ lý do, vị trí, lý trình điểm đấu nối, thời gian sử dụng điểm đấu nối tạm thời theo Phụ lục số 8	8. . Mẫu Đơn đề nghị chấp thuận đấu nối t	Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	01
02	Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc quyết định phê duyệt dự án đầu tư (dự án cần đấu nối tạm thời)của cơ quan có thẩm quyền, các tài liệu liên quan khác (nếu có);		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số hoặc bản sao văn bản giấy hoặc bản sao văn bản điện tử hoặc bản sao văn bản điện tử được chứng thực	01
03	- Bản vẽ bình đồ đoạn tuyến có điểm đấu nối tạm thời.		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được	01

	- Thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao (có biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông) do tổ chức tư vấn được phép hành nghề trong lĩnh vực công trình đường bộ lập.		ký số	
	Số lượng hồ sơ: 01 bộ.			
3.2	***Giải quyết hồ sơ TTHC:***			

Cơ quan quản lý đường bộ (Sở Giao thông vận tải hoặc Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Hà Giang) tiếp nhận hồ sơ. Sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất sau 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện.

Cơ quan quản lý đường bộ tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì có văn bản chấp thuận. Trường hợp không chấp thuận, có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.
- Hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Mẫu kết quả TTHC	Tiêu chuẩn	Số lượng (bộ)
01	Văn bản chấp thuận		Bản chính văn bản giấy và văn bản điện tử được ký số	01

4	**Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
5	**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ đầu tư công trình đường bộ cần đấu nối tạm thời.
6	**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cơ quan thực hiện: Sở Giao thông vận tải; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang. Cơ quan phối hợp: Không Cơ quan có thẩm quyền: Sở Giao thông vận tải; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang.
7	**Phí, lệ phí (nếu có):** Không có.

8	**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** - Đối với dự án, công trình xây dựng do điều kiện địa hình trong khu vực khó khăn, hoặc điều kiện kỹ thuật của thiết bị, cho phép mở điểm đấu nối tạm thời để làm đường công vụ vận chuyển nguyên vật liệu, vận chuyển thiết bị máy móc; hết thời hạn đấu nối tạm sẽ hoàn trả hiện trạng ban đầu của hành lang an toàn đường bộ. - Thời hạn sử dụng điểm đấu nối tạm bằng tiến độ thi công của dự án nhưng không quá 12 tháng, trường hợp đặc biệt có thể gia hạn một lần nhưng tổng thời gian mở điểm đấu nối tạm không quá 24 tháng. Sau thời hạn này, chủ đầu tư dự án có trách nhiệm xóa bỏ điểm đấu nối tạm và hoàn trả hành lang an toàn đường bộ như ban đầu. Trường hợp dự án, công trình có tiến độ thi công lớn hơn 24 tháng, phải làm đường gom nối từ dự án đến nút giao điểm đấu nối gần nhất có trong quy hoạch các điểm đấu nối đã được phê duyệt. *- Nút giao đấu nối tạm thời phải được cơ quan cấp phép thi công nghiệm thu và chấp thuận đưa vào khai thác, sử dụng và phải nộp 01 bộ hồ sơ hoàn công để cơ quan cấp phép thi công lưu trữ, quản lý theo quy định* *- Chủ đầu tư nút giao đấu nối tạm thời chịu trách nhiệm về chất lượng công trình nút giao đấu nối, không được gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông, bền vững kết cấu công trình đường bộ.* *- Chủ sử dụng nút giao tạm thời chịu trách nhiệm bảo trì nút giao; việc bảo dưỡng thường xuyên nút giao không phải đề nghị cấp phép thi công nhưng phải đảm bảo an toàn giao thông, chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tai nạn giao thông; khi sửa chữa nút giao tạm thời phải đề nghị cấp phép thi công theo quy định.*
9	**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** - Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định; - Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT; - Thông tư 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT; *- Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Giang.*

9.

Mã thủ tục: 3.000192

Tên thủ tục: Gia hạn Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao đấu nối *vào đường bộ địa phương* đang khai thác

1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh.

2. Lĩnh vực: Đường bộ.

3. Trình tự thực hiện:

3.1 Nộp hồ sơ TTHC:

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đến Sở Giao thông vận tải hoặc Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Hà Giang.

- Sở Giao thông vận tải gia hạn chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông nút giao đấu nối vào đường tỉnh và một số tuyến đường huyện trọng yếu được giao quản lý;

- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang gia hạn chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông nút giao đấu nối vào các tuyến đường được giao quản lý.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4

Địa điểm gửi hồ sơ:

Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc DVBCCI: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang; số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

Nộp hồ sơ qua DVC trực tuyến mức độ 4: https://dichvucong.hagiang.gov.vn

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Mẫu thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn	Số lượng (bộ)
01	Văn bản đề nghị gia hạn chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông nút giao đấu nối vào đường địa phương	9. Mẫu đơn gia hạn chấp thuận thiết kế k	Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	01
02	- Bản sao chụp Văn bản chấp thuận thiết kế, phương án tổ chức giao thông nút giao đấu nối vào đường địa phương		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số hoặc bản sao văn bản giấy hoặc bản sao văn bản điện tử hoặc bản sao văn bản điện tử được chứng thực	01
	Số lượng hồ sơ: 01 bộ			

3.2 Giải quyết hồ sơ TTHC:

Cơ quan quản lý đường bộ (UBND cấp huyện) tiếp nhận hồ sơ. Sau khi kiểm tra

thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất sau 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện.

Cơ quan quản lý đường bộ tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì có văn bản chấp thuận. Trường hợp không chấp thuận, có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.
- Hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Mẫu kết quả TTHC	Tiêu chuẩn	Số lượng (bộ)
01	Văn bản Gia hạn Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao đấu nối vào đường bộ địa phương		Bản chính văn bản giấy và văn bản điện tử được ký số	01

4	**Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
5	**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ đầu tư công trình đường bộ cần đấu nối tạm thời.
6	**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện Cơ quan phối hợp: Không Cơ quan có thẩm quyền: UBND cấp huyện
7	**Phí, lệ phí (nếu có):** Không có.
8	**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):**
9	**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** - Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định; - Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT;

	- Thông tư 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT; *- Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Giang.*

10.

Mã thủ tục: 1.010519

Tên thủ tục: Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ *của đường bộ địa phương đang khai thác*

1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh.

2. Lĩnh vực: Đường bộ.

3. Trình tự thực hiện:

3.1 Nộp hồ sơ TTHC:

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đến Sở Giao thông vận tải hoặc Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Hà Giang.

- Sở Giao thông vận tải gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đường tỉnh và một số tuyến đường huyện trọng yếu được giao quản lý;

- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của các tuyến đường được giao quản lý.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4

Địa điểm gửi hồ sơ:

Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc DVBCCI: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang; số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

Nộp hồ sơ qua DVC trực tuyến mức độ 4: https://dichvucong.hagiang.gov.vn

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Mẫu thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn	Số lượng (bộ)
01	Văn bản đề nghị chấp gia hạn gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng	10. Phục lục số 10.docx	Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	01

	công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương (đường tỉnh, đường huyện) Phụ lục số 10			
02	*Văn bản chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.*		*Bản sao văn bản giấy hoặc bản sao văn bản điện tử hoặc bản sao văn bản điện tử được chứng thực*	01
	Số lượng hồ sơ: 01 bộ			
3.2	***Giải quyết hồ sơ TTHC:***			

Cơ quan quản lý đường bộ (Sở Giao thông vận tải hoặc Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Hà Giang) tiếp nhận hồ sơ. Sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất sau 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện.

Cơ quan quản lý đường bộ tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì có văn bản chấp thuận. Trường hợp không chấp thuận, có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.
- Hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Mẫu kết quả TTHC	Tiêu chuẩn	Số lượng (bộ)
01	Văn bản chấp thuận		Bản chính văn bản giấy và văn bản điện tử được ký số	01

4	**Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
5	**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ đầu tư công trình đường bộ cần đấu nối tạm thời.
6	**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cơ quan thực hiện: Sở Giao thông vận tải; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang.

	Cơ quan phối hợp: Không Cơ quan có thẩm quyền: Sở Giao thông vận tải; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang.
7	**Phí, lệ phí (nếu có):** Không có.
8	**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):**
9	**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** - Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định; - Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT; - Thông tư 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT; *- Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Giang.*

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG

1.

Mã thủ tục: 1.010520	
Tên thủ tục: Chấp thuận thiết kế, phương án tổ chức giao thông nút giao đấu nối *vào đường đô thị trên địa bàn tỉnh*	
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh.	
2. Lĩnh vực: Đường bộ.	
3. Trình tự thực hiện:	
3.1	***Nộp hồ sơ TTHC:***
Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị Chấp thuận thiết kế, phương án tổ chức giao thông nút giao đấu nối vào đường đô thị trên địa bàn tỉnh đến Sở Xây dựng.	
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4	
Địa điểm gửi hồ sơ: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc DVBCCI: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà	

Giang; số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. Nộp hồ sơ qua DVC trực tuyến mức độ 4: https://dichvucong.hagiang.gov.vn				
Thành phần hồ sơ:				
STT	**Tên thành phần hồ sơ**	**Mẫu thành phần hồ sơ**	**Tiêu chuẩn**	**Số lượng (bộ)**
01	Đơn đề nghị Chấp thuận thiết kế, phương án tổ chức giao thông nút giao đấu nối vào đường đô thị trên địa bàn tỉnh Phụ lục 1 .	1. Phụ lục số 1 Sở Xây dựng.docx	Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	01
02	Quy hoạch các điểm đấu nối vào đường bộ địa phương đã được UBND tỉnh phê duyệt; hoặc văn bản chấp thuận bổ sung điểm đấu nối của UBND tỉnh.		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số hoặc bản sao văn bản giấy hoặc bản sao văn bản điện tử hoặc bản sao văn bản điện tử được chứng thực	01
03	Văn bản của UBND tỉnh giao tổ chức, cá nhân làm chủ đầu tư hoặc chủ sử dụng nút giao		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số hoặc bản sao văn bản giấy hoặc bản sao văn bản điện tử hoặc bản sao văn bản điện tử được chứng thực	01
04	Thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao (có biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông) do tổ chức tư vấn được phép hành nghề trong lĩnh vực công trình đường bộ lập.		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	01
	Số lượng hồ sơ: 01 bộ.			
3.2	***Giải quyết hồ sơ TTHC:***			
Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ. Sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất sau 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân				

hoàn thiện.

Sở Xây dựng tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì có văn bản chấp thuận. Trường hợp không chấp thuận, có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.
- Hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Mẫu kết quả TTHC	Tiêu chuẩn	Số lượng
01	Văn bản chấp thuận		Bản chính văn bản giấy và văn bản điện tử được ký số	01

4	**Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
5	**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ đầu tư công trình đường bộ cần đấu nối hoặc chủ sử dụng nút giao.
6	**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Sở Xây dựng
7	**Phí, lệ phí (nếu có):** Không có.
8	**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** - Nút giao nằm trong Quy hoạch điểm đấu nối vào đường đô thị được UBND tỉnh phê duyệt hoặc có văn bản chấp thuận bổ sung điểm đấu nối của UBND tỉnh. - Chủ đầu tư công trình đường bộ cần đấu nối hoặc chủ sử dụng nút giao phải được Ủy ban nhân dân tỉnh giao sử dụng điểm đấu nối bằng văn bản. - Các dự án đường bộ xây dựng mới có thiết kế đấu nối vào đường đô thị đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt thiết kế kỹ thuật không phải thực hiện bước đề nghị chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông. *- Nút giao đấu nối phải được cơ quan cấp phép thi công nghiệm thu và chấp thuận đưa vào khai thác, sử dụng và phải nộp 01 bộ hồ sơ hoàn công để cơ quan cấp phép thi công lưu trữ, quản lý theo quy định.* *- Chủ đầu tư nút giao đấu nối chịu trách nhiệm về chất lượng công trình nút giao đấu nối, không được gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông, bền vững kết cấu công trình đường bộ.* *- Chủ sử dụng nút giao đấu nối chịu trách nhiệm bảo trì nút giao; việc bảo dưỡng thường xuyên nút giao không phải đề nghị cấp phép thi công nhưng phải đảm bảo an toàn giao thông, chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tai nạn giao thông; khi sửa chữa nút giao tạm thời phải đề nghị cấp phép thi công theo quy định.*
9	**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** - Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về

	quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định; - Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT; - Thông tư 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT; *- Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Giang.*

2.

Mã thủ tục: 1.010521				
Tên thủ tục: Gia hạn chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông nút giao đấu nối vào *đường đô thị trên địa bàn tỉnh*				
1. Cấp thực hiện: Cấp tỉnh.				
2. Lĩnh vực: Đường bộ.				
3. Trình tự thực hiện:				
3.1	***Nộp hồ sơ TTHC:***			
Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đến Sở Xây dựng. Sở Xây dựng gia hạn chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông nút giao đấu nối vào vào đường đô thị trên địa bàn tỉnh (trừ đường quốc lộ qua đô thị)				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4				
Địa điểm gửi hồ sơ: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc DVBCCI: tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang; số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. Nộp hồ sơ qua DVC trực tuyến mức độ 4: https://dichvucong.hagiang.gov.vn				
Thành phần hồ sơ:				
STT	**Tên thành phần hồ sơ**	**Mẫu thành phần hồ sơ**	**Tiêu chuẩn**	**Số lượng (bộ)**
01	Văn bản đề nghị chấp gia hạn chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông nút	2. Phụ lục 2 Sở Xây dựng.docx	Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	*01*

	giao đấu nối vào đường đô thị trên địa bàn tỉnh (trừ đường quốc lộ qua đô thị) theo Phụ lục số 2			
02	*Văn bản chấp thuận thiết kế, phương án tổ chức giao thông nút giao đấu nối vào đường đô thị trên địa bàn tỉnh (trừ đường quốc lộ qua đô thị)*		*Bản sao văn bản giấy hoặc bản sao văn bản điện tử hoặc bản sao văn bản điện tử được chứng thực*	*01*
	Số lượng hồ sơ: 01 bộ			
3.2	***Giải quyết hồ sơ TTHC:***			

Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ. Sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất sau 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện.

Sở Xây dựng tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì có văn bản chấp thuận. Trường hợp không chấp thuận, có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.
- Hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Mẫu kết quả TTHC	Tiêu chuẩn	Số lượng (bộ)
01	Văn bản Gia hạn chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao đấu nối vào đường đô thị trên địa bàn tỉnh		Bản chính văn bản giấy và văn bản điện tử được ký số	01

4	**Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
5	**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ đầu tư công trình đường bộ cần đấu nối tạm thời.
6	**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng Cơ quan phối hợp: Không Cơ quan có thẩm quyền: Sở Xây dựng
7	**Phí, lệ phí (nếu có):** Không có.

8	**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** *Thời gian gia hạn: chỉ thực hiện việc gia hạn 01 lần với thời gian không quá 12 tháng;* - Nút giao đấu nối phải được cơ quan cấp phép thi công nghiệm thu và chấp thuận đưa vào khai thác, sử dụng và phải nộp 01 bộ hồ sơ hoàn công để cơ quan cấp phép thi công lưu trữ, quản lý theo quy định. - Chủ đầu tư nút giao đấu nối chịu trách nhiệm về chất lượng công trình nút giao đấu nối, không được gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông, bền vững kết cấu công trình đường bộ. - Chủ sử dụng nút giao đấu nối chịu trách nhiệm bảo trì nút giao; việc bảo dưỡng thường xuyên nút giao không phải đề nghị cấp phép thi công nhưng phải đảm bảo an toàn giao thông, chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tai nạn giao thông; khi sửa chữa nút giao tạm thời phải đề nghị cấp phép thi công theo quy định.
9	**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** - Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định; - Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT; - Thông tư 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT; *- Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Giang.*

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CÁC HUYỆN , THÀNH PHỐ

1.

Mã thủ tục: 1.010522
Tên thủ tục: Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ *của đường bộ địa phương* đang khai thác (thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện)
1. Cấp thực hiện: Cấp huyện

2. Lĩnh vực: Đường bộ.

3. Trình tự thực hiện:

3.1 ***Nộp hồ sơ TTHC:***

Tổ chức, đơn vị nộp hồ sơ chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đường bộ địa phương đang khai thác đề nghị đến UBND cấp huyện. **(Các tuyến đường do UBND cấp huyện quản lý: đường huyện, đường đô thị, đường xã).**

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4

Địa điểm gửi hồ sơ:

Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc DVBCCI: tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện.

Nộp hồ sơ qua DVC trực tuyến mức độ 4: https://dichvucong.hagiang.gov.vn

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Mẫu thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn	Số lượng (bộ)
01	Đơn đề nghị Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đường bộ địa phương đang khai thác.	1. Mẫu đơn XD chấp thuận công trình thiết	Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	01
02	- Bản vẽ thiết kế của dự án đầu tư, hồ sơ thiết kế công trình thiết yếu (thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công), báo cáo kinh tế - kỹ thuật bao gồm các thông tin về vị trí và lý trình công trình đường bộ tại nơi xây dựng công trình thiết yếu; - Bản vẽ thể hiện diện tích, kích thước công trình thiết yếu trên mặt bằng công trình đường bộ và trong phạm vi đất dành cho đường bộ; - Bản vẽ thể hiện mặt đứng và khoảng cách theo phương thẳng đứng từ công trình thiết yếu bên trên hoặc bên dưới đến bề mặt công trình đường bộ, khoảng cách theo phương ngang từ cột, tuyến đường dây, đường ống, bộ phận khác của công trình thiết yếu đến mép ngoài rãnh thoát nước dọc, mép mặt đường xe		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	01

	chạy hoặc mép ngoài cùng của mặt đường bộ; - Thuyết minh + bản vẽ bộ phận công trình đường bộ phải đào, khoan khi xây dựng công trình thiết yếu; - Thiết kế kết cấu và biện pháp thi công hoàn trả công trình đường bộ trong phạm vi đất dành cho đường bộ bị đào hoặc ảnh hưởng do thi công công trình thiết yếu; - Đối với công trình thiết yếu xây dựng trong phạm vi dải phân cách giữa của đường bộ, ngoài hồ sơ quy định tại các nội dung nêu trên phải có thông tin về khoảng cách theo phương thẳng đứng từ công trình thiết yếu đến bề mặt dải phân cách giữa, từ công trình thiết yếu đến mép ngoài dải phân cách giữa; - Công trình thiết yếu lắp đặt vào cầu, hầm hoặc các công trình đường bộ có kết cấu phức tạp khác ngoài hồ sơ quy định nêu trên phải có "Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế"			
	Số lượng hồ sơ: 01 bộ.			
3.2	***Giải quyết hồ sơ TTHC:***			

- Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, Cơ quan quản lý đường bộ (UBND cấp huyện) hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ; nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ; nếu không đúng quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ.

- Đối với trường hợp nộp qua hệ thống bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác, Cơ quan quản lý đường bộ tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện.

- Cơ quan quản lý đường bộ tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện, có văn bản đề nghị UBND tỉnh chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đường bộ địa phương đang khai thác. Trường hợp không chấp thuận, phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện.
- Hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Mẫu kết quả TTHC	Tiêu chuẩn	Số lượng (bộ)
1	Văn bản của Cơ quan quản lý đường bộ đề nghị UBND tỉnh Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	02
2	Văn bản chấp thuận của UBND tỉnh		Bản chính văn bản giấy và văn bản điện tử được ký số	02

4	**Thời hạn giải quyết:** 09 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó: - UBND cấp huyện: Thẩm định hồ sơ, kiểm tra hiện trường (nếu cần), báo cáo UBND tỉnh xem xét Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ: 06 ngày. - UBND tỉnh: 03 ngày kể từ khi nhận được Văn bản đề nghị của Cơ quan quản lý đường bộ.
5	**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ đầu tư công trình thiết yếu.
6	**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** - Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện. - Cơ quan phối hợp: Không - Cơ quan có thẩm quyền: UBND tỉnh.
7	**Phí, lệ phí (nếu có):** Không có.
8	**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** UBND tỉnh chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đường bộ địa phương đối với các trường hợp: a) Xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đường bộ địa phương có tổng chiều dài lớn hơn 01 km (1000 mét), trừ công trình điện lực có cấp điện áp từ 35 kV trở xuống; b) Công trình điện lực có cấp điện áp lớn hơn 35 kV (trừ đường dây tải điện giao cắt phía trên đường bộ địa phương có cột nằm ngoài phạm vi hành lang an toàn của đường bộ địa phương); đường ống cấp, thoát nước có đường kính lớn

	hơn 200 mm; công trình thủy lợi, thủy điện, băng tải; đường ống năng lượng, hóa chất; công trình xây dựng cầu, cống cắt ngang qua đường bộ địa phương; c) Xây dựng công trình thiết yếu liên quan đến phạm vi quản lý của từ hai cơ quan quản lý đường bộ địa phương trở lên; d) Xây dựng công trình thiết yếu lắp đặt vào cầu có tổng chiều dài phần kết cấu nhịp lớn hơn 100 m; xây dựng công trình thiết yếu trong hầm đường bộ.
9	**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** - Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định; - Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT; - Thông tư 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT; *- Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Giang.*

2.

Mã thủ tục: 1.010523	
Tên thủ tục: Cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ *của đường bộ địa phương* đang khai thác (thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện)	
1. Cấp thực hiện: Cấp huyện	
2. Lĩnh vực: Đường bộ.	
3. Trình tự thực hiện:	
3.1	***Nộp hồ sơ TTHC:***
Tổ chức, đơn vị nộp hồ sơ Cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đường bộ địa phương đang khai thác đến UBND cấp huyện. - Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp phép thi công đối với đường huyện, đường xã, đường đô thị trên địa bàn huyện, thành phố được giao quản lý.	
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4	
Địa điểm gửi hồ sơ:	

Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc DVBCCI: tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện. Nộp hồ sơ qua DVC trực tuyến mức độ 4: https://dichvucong.hagiang.gov.vn				
Thành phần hồ sơ:				
STT	**Tên thành phần hồ sơ**	**Mẫu thành phần hồ sơ**	**Tiêu chuẩn**	**Số lượng (bộ)**
01	Đơn đề nghị Cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đường bộ địa phương đang khai thác	2. Mẫu Đơn đề nghị cấp phép thi công	Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	01
02	- Bản vẽ thiết kế của dự án đầu tư, hồ sơ thiết kế công trình thiết yếu (thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công), báo cáo kinh tế - kỹ thuật bao gồm các thông tin về vị trí và lý trình công trình đường bộ tại nơi xây dựng công trình thiết yếu; - Bản vẽ thể hiện diện tích, kích thước công trình thiết yếu trên mặt bằng công trình đường bộ và trong phạm vi đất dành cho đường bộ; - Bản vẽ thể hiện mặt đứng và khoảng cách theo phương thẳng đứng từ công trình thiết yếu bên trên hoặc bên dưới đến bề mặt công trình đường bộ, khoảng cách theo phương ngang từ cột, tuyến đường dây, đường ống, bộ phận khác của công trình thiết yếu đến mép ngoài rãnh thoát nước dọc, mép mặt đường xe chạy hoặc mép ngoài cùng của mặt đường bộ; - Thuyết minh + bản vẽ bộ phận công trình đường bộ phải đào, khoan khi xây dựng công trình thiết yếu; - Thiết kế kết cấu và biện pháp thi công hoàn trả công trình đường bộ trong phạm vi đất dành cho đường bộ bị đào hoặc ảnh hưởng do thi công công trình thiết yếu; - Đối với công trình thiết yếu xây dựng trong phạm vi dải phân cách giữa của		Bản chính văn bản giấy hoặc Bản điện tử được ký số	Bản chính văn bản giấy: 02 Bản điện tử được ký số: 01

	đường bộ, ngoài hồ sơ quy định tại các nội dung nêu trên phải có thông tin về khoảng cách theo phương thẳng đứng từ công trình thiết yếu đến bề mặt dải phân cách giữa, từ công trình thiết yếu đến mép ngoài dải phân cách giữa; - Công trình thiết yếu lắp đặt vào cầu, hầm hoặc các công trình đường bộ có kết cấu phức tạp khác ngoài hồ sơ quy định nêu trên phải có "Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế"			
	Số lượng hồ sơ nộp: 02 bộ.			
3.2	***Giải quyết hồ sơ TTHC:***			

- Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, Cơ quan quản lý đường bộ (Ủy ban nhân dân cấp huyện) hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ; nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ; nếu không đúng quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ.

- Đối với trường hợp nộp qua hệ thống bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác, Cơ quan quản lý đường bộ tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện.

Cơ quan quản lý đường bộ tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện, có văn bản Cấp phép thi công xây dựng. Trường hợp không chấp thuận, phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện.

- Hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Mẫu kết quả TTHC	Tiêu chuẩn	Số lượng
01	Văn bản cấp phép thi công		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	02

4	**Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ , không tính thời gian kiểm tra hiện trường (nếu cần).
5	**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ đầu tư công trình thiết yếu.

6	**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện Cơ quan phối hợp: Không Cơ quan có thẩm quyền UBND cấp huyện
7	**Phí, lệ phí (nếu có):** Không có.
8	**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Chủ đầu tư công trình thiết yếu phải được UBND tỉnh chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đường bộ địa phương đang khai thác đối với các loại công trình dưới đây: a) Xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đường bộ địa phương có tổng chiều dài lớn hơn 01 km (1000 mét), trừ công trình điện lực có cấp điện áp từ 35 kV trở xuống; b) Công trình điện lực có cấp điện áp lớn hơn 35 kV (trừ đường dây tải điện giao cắt phía trên đường bộ địa phương có cột nằm ngoài phạm vi hành lang an toàn của đường bộ địa phương); đường ống cấp, thoát nước có đường kính lớn hơn 200 mm; công trình thủy lợi, thủy điện, băng tải; đường ống năng lượng, hóa chất; công trình xây dựng cầu, cống cắt ngang qua đường bộ địa phương; c) Xây dựng công trình thiết yếu liên quan đến phạm vi quản lý của từ hai cơ quan quản lý đường bộ địa phương trở lên; d) Xây dựng công trình thiết yếu lắp đặt vào cầu có tổng chiều dài phần kết cấu nhịp lớn hơn 100 m; xây dựng công trình thiết yếu trong hầm đường bộ.
9	**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** - Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định; - Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT; - Thông tư 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT; *- Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Giang.*

Mã thủ tục: 1.010524

Tên thủ tục: Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ *của đường bộ địa phương* đang khai thác (thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện)

1. Cấp thực hiện: Cấp huyện.

2. Lĩnh vực: Đường bộ.

3. Trình tự thực hiện:

3.1 Nộp hồ sơ TTHC:

Tổ chức, đơn vị nộp hồ sơ Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đường bộ địa phương đang khai thác đến UBND cấp huyện.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của các tuyến đường bộ địa phương được giao quản lý **(các tuyến đường do UBND cấp huyện quản lý: đường huyện, đường đô thị, đường xã..).**

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4

Địa điểm gửi hồ sơ:

Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc DVBCCI: tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện.

Nộp hồ sơ qua DVC trực tuyến mức độ 4: https://dichvucong.hagiang.gov.vn

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Mẫu thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn	Số lượng (bộ)
01	Đơn đề nghị Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm cấp phép thi công xây dựng. Mẫu đơn đề nghị quy định.	3. Mẫu Đơn đề ng chấp thuận xây dự	Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	01
	- 02 (hai) bộ hồ sơ bản vẽ thiết kế thi công và biện pháp tổ chức thi công đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (bản chính) thể hiện phương án thi công, phương án		Bản chính văn bản giấy	Bản chính văn bản giấy: 02

02	bảo đảm an toàn trong thi công xây dựng, an toàn giao thông và tổ chức giao thông - Nội dung bản vẽ thiết kế thi công thể hiện quy mô công trình, hạng mục công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. - Một số nội dung quy định cụ thể: + Bản vẽ thiết kế của dự án đầu tư, hồ sơ thiết kế công trình thiết yếu (thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công), báo cáo kinh tế - kỹ thuật bao gồm các thông tin về vị trí và lý trình công trình đường bộ tại nơi xây dựng công trình thiết yếu; + Bản vẽ thể hiện diện tích, kích thước công trình thiết yếu trên mặt bằng công trình đường bộ và trong phạm vi đất dành cho đường bộ; bản vẽ thể hiện mặt đứng và khoảng cách theo phương thẳng đứng từ công trình thiết yếu bên trên hoặc bên dưới đến bề mặt công trình đường bộ, khoảng cách theo phương ngang từ cột, tuyến đường dây, đường ống, bộ phận khác của công trình thiết yếu đến mép ngoài rãnh thoát nước dọc, mép mặt đường xe chạy hoặc mép ngoài cùng của mặt đường bộ; + Bộ phận công trình đường bộ phải đào, khoan khi xây dựng công trình thiết yếu; Thiết kế kết cấu và biện pháp thi công hoàn trả công trình đường bộ trong phạm vi đất dành cho đường bộ bị đào hoặc ảnh hưởng do thi công công trình thiết yếu; + Đối với công trình thiết yếu xây dựng trong phạm vi dải phân cách giữa của đường bộ, ngoài hồ sơ quy định tại các điểm nêu trên phải có thông tin về khoảng cách theo phương thẳng đứng từ công trình thiết yếu đến bề mặt dải phân cách giữa, từ công trình thiết yếu đến mép ngoài dải phân cách giữa; + Công trình thiết yếu lắp đặt vào cầu, hầm hoặc các công trình đường bộ có kết cấu phức tạp khác ngoài hồ sơ quy định tại các điểm a và b khoản này phải có báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế.		hoặc Bản điện tử được ký số	Bản điện tử được ký số: 01
	Số lượng hồ sơ: 02 bộ			

3.2	***Giải quyết hồ sơ TTHC:***

Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, Cơ quan quản lý đường bộ (Ủy ban nhân dân cấp huyện) hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ. Nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ; nếu không đúng quy định thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ.

Đối với trường hợp nộp qua hệ thống bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác, Cơ quan quản lý đường bộ tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện.

Cơ quan quản lý đường bộ tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đáp ứng các yêu cầu theo quy định thì ban hành Văn bản Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng. Trường hợp hồ sơ không đáp yêu cầu, phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện.
- Hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Mẫu kết quả TTHC	Tiêu chuẩn	Số lượng
01	Văn bản Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	02

4	**Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, không tính thời gian kiểm tra hiện trường (nếu cần).
5	**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ đầu tư công trình thiết yếu.
6	**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** - Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện. - Cơ quan phối hợp: Không - Cơ quan có thẩm quyền: UBND cấp huyện.
7	**Phí, lệ phí (nếu có):** Không có.
8	**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** a) Cơ quan quản lý đường bộ Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng các công trình đường bộ được giao quản lý, trừ các trường hợp sau: - Xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đường bộ địa phương có tổng

	chiều dài lớn hơn 01 km (1000 mét), trừ công trình điện lực có cấp điện áp từ 35 kV trở xuống; - Công trình điện lực có cấp điện áp lớn hơn 35 kV (trừ đường dây tải điện giao cắt phía trên đường bộ địa phương có cột nằm ngoài phạm vi hành lang an toàn của đường bộ địa phương); đường ống cấp, thoát nước có đường kính lớn hơn 200 mm; công trình thủy lợi, thủy điện, băng tải; đường ống năng lượng, hóa chất; công trình xây dựng cầu, cống cắt ngang qua đường bộ địa phương; - Xây dựng công trình thiết yếu liên quan đến phạm vi quản lý của từ hai cơ quan quản lý đường bộ địa phương trở lên; - Xây dựng công trình thiết yếu lắp đặt vào cầu có tổng chiều dài phần kết cấu nhịp lớn hơn 100 m; xây dựng công trình thiết yếu trong hầm đường bộ. b) Cơ quan quản lý đường bộ Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu cùng thời điểm với cấp phép thi công xây dựng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với các trường hợp: sửa chữa công trình thiết yếu; công trình điện lực có cấp điện áp từ 35kV trở xuống xây dựng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đường bộ địa phương; công trình đường dây tải điện, thông tin, viễn thông giao cắt phía trên đường bộ có cột nằm ngoài hành lang an toàn đường bộ nhưng bảo đảm quy định về phạm vi bảo vệ trên không, giới hạn khoảng cách an toàn đường bộ theo chiều ngang quy định tại Nghị định số 11/2010/NĐ-CP , Nghị định số 100/2013/NĐ-CP.
9	**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** - Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định; - Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT; - Thông tư 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT; - *Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Giang.*

4.

Mã thủ tục:
Tên thủ tục: Chấp thuận, cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ *của đường địa phương đang khai thác* (thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện)
1. Cấp thực hiện: Cấp huyện
2. Lĩnh vực: Đường bộ.
3. Trình tự thực hiện:
3.1 Nộp hồ sơ TTHC:
Tổ chức, đơn vị nộp hồ sơ Chấp thuận, cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của đường địa phương đang khai thác đến UBND cấp huyện. Ủy ban nhân dân cấp huyện chấp thuận, cấp phép thi công đối đường địa phương đang khai thác trên địa bàn huyện, thành phố được giao quản lý.
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4
Địa điểm gửi hồ sơ: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc DVBCCI: tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện. Nộp hồ sơ qua DVC trực tuyến mức độ 4: https://dichvucong.hagiang.gov.vn
Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Mẫu thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn	Số lượng (bộ)
01	Đơn đề nghị Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm cấp phép thi công xây dựng. Mẫu đơn: Phụ lục số 4.	4. . Mẫu Đơn đề nghị chấp thuận xây dựn	Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	01
02	- 02 (hai) bộ hồ sơ bản vẽ thiết kế thi công biển quảng cáo và biện pháp tổ chức thi công đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (bản chính). Nội dung bản vẽ thiết kế thi công thể hiện quy mô công trình, hạng mục công trình trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. - Biện pháp tổ chức thi công thể hiện phương án thi công, phương án bảo đảm an toàn trong thi công xây dựng, an toàn giao thông và tổ chức giao thông.		Bản chính văn bản giấy hoặc Bản điện tử được ký số	Bản chính văn bản giấy: 02 Bản điện tử được ký số: 01

	Số lượng hồ sơ: 02 bộ			
3.2	***Giải quyết hồ sơ TTHC:***			

Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, Cơ quan quản lý đường bộ (Ủy ban nhân dân cấp huyện) hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ. Nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ; nếu không đúng quy định thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ.

Đối với trường hợp nộp qua hệ thống bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác, Cơ quan quản lý đường bộ tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện.

Cơ quan quản lý đường bộ tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đáp ứng các yêu cầu theo quy định thì ban hành Văn bản Chấp thuận, cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của đường địa phương đang khai thác. Trường hợp hồ sơ không đáp yêu cầu, phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện.
- Hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Mẫu kết quả TTHC	Tiêu chuẩn	Số lượng (bộ)
01	Văn bản Chấp thuận, cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của đường địa phương đang khai thác		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	02

4	**Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ , không tính thời gian kiểm tra hiện trường.
5	**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ đầu tư công trình biển quảng cáo.
6	**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** - Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện. - Cơ quan phối hợp: Không - Cơ quan có thẩm quyền: UBND cấp huyện.
7	**Phí, lệ phí (nếu có):** Không có.
8	**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):**

	- Giới hạn khoảng cách an toàn đường bộ theo chiều ngang của biển quảng cáo tính từ mép đất của đường bộ đến điểm gần nhất của biển quảng cáo tối thiểu bằng 1,3 lần chiều cao của biển (điểm cao nhất của biển) và không được nhỏ hơn 05 mét. - Giới hạn khoảng cách an toàn đường bộ theo chiều ngang của biển quảng cáo lắp đặt ngoài phạm vi đất dành cho đường bộ đã quy định ở trên. Nếu giới hạn này bị vi phạm thì dừng việc lắp đặt biển quảng cáo. - Cá nhân, tổ chức được phép lắp đặt biển quảng cáo chịu toàn bộ trách nhiệm liên quan do việc lắp đặt biển quảng cáo gây ra. - Bản vẽ thiết kế của dự án đầu tư, hồ sơ thiết kế công trình biển quảng cáo, báo cáo kinh tế - kỹ thuật bao gồm các thông tin về vị trí và lý trình công trình đường bộ tại nơi xây dựng biển quảng cáo; bản vẽ thể hiện diện tích, kích thước biển quảng cáo trên mặt bằng công trình đường bộ và trong phạm vi đất dành cho đường bộ; bản vẽ thể hiện mặt đứng và khoảng cách theo phương thẳng đứng từ biển quảng cáo bên trên hoặc bên dưới đến bề mặt công trình đường bộ, khoảng cách theo phương ngang từ cột, tuyến đường dây, đường ống, bộ phận khác của công trình thiết yếu đến mép ngoài rãnh thoát nước dọc, mép mặt đường xe chạy hoặc mép ngoài cùng của mặt đường bộ; bộ phận công trình đường bộ phải đào, khoan khi xây dựng công trình thiết yếu; thiết kế kết cấu và biện pháp thi công hoàn trả công trình đường bộ trong phạm vi đất dành cho đường bộ bị đào hoặc ảnh hưởng do thi công công trình thiết yếu.
9	**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** - Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định; - Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT; - Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20/5/2018 của Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời; - Thông tư 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT; *- Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Giang.*

5.

Mã thủ tục: 1.010526				
Tên thủ tục: *Chấp thuận, cấp phép thi công xây dựng công trình đường bộ trong phạm vi đất dành cho đường bộ của đường bộ địa phương đang khai thác* (thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện)				
1. Cấp thực hiện: Cấp huyện.				
2. Lĩnh vực: Đường bộ.				
3. Trình tự thực hiện:				
3.1	***Nộp hồ sơ TTHC:***			
Tổ chức, đơn vị nộp hồ sơ Chấp thuận, cấp phép thi công xây dựng công trình đường bộ trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường bộ địa phương đang khai thác đến UBND huyện, thành phố.				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4				
Địa điểm gửi hồ sơ: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc DVBCCI: tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện. Nộp hồ sơ qua DVC trực tuyến mức độ 4: https://dichvucong.hagiang.gov.vn				
Thành phần hồ sơ:				
STT	**Tên thành phần hồ sơ**	**Mẫu thành phần hồ sơ**	**Tiêu chuẩn**	**Số lượng (bộ)**
01	Đơn đề nghị cấp phép thi công công trình theo mẫu tại Phụ lục 5	5. . Mẫu Đơn đề ngh chấp thuận xây dự	Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	01
02	Văn bản phê duyệt hoặc chấp thuận thiết kế của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền (Bản sao chứng thực văn bản giấy hoặc bản sao chứng thực điện tử hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu);		Bản sao chứng thực văn bản giấy hoặc bản sao chứng thực điện tử hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu	01
03	Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công (trong đó có biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (bản chính).		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản	01

			điện tử được ký số	
	Số lượng hồ sơ: 01 bộ			
3.2	***Giải quyết hồ sơ TTHC:***			

Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, Cơ quan quản lý đường bộ (Ủy ban nhân dân cấp huyện) hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ. Nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ; nếu không đúng quy định thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ.

Đối với trường hợp nộp qua hệ thống bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác, Cơ quan quản lý đường bộ tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện.

Cơ quan quản lý đường bộ tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đáp ứng các yêu cầu theo quy định (không được ảnh hưởng đến công tác bảo trì, kết cấu và công năng của công trình đường bộ, đảm bảo an toàn cho giao thông đường bộ và các công trình khác ở xung quanh; phù hợp với quy hoạch kiến trúc xây dựng, mỹ quan đô thị và bảo vệ môi trường...) thì ban hành Văn bản cấp phép thi công. Trường hợp hồ sơ không đáp yêu cầu, phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện.
- Hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Mẫu kết quả TTHC	Tiêu chuẩn	Số lượng (bộ)
01	Văn bản cấp giấy phép thi công		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	02

4	**Thời hạn giải quyết:** trong 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.
5	**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ đầu tư công trình đường bộ
6	**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** - Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện. - Cơ quan phối hợp: Không - Cơ quan có thẩm quyền: UBND cấp huyện.
7	**Phí, lệ phí (nếu có):** Không có.
8	**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** 1. Trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo công trình đường bộ trong phạm vi đất dành cho đường bộ (trừ

	dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh là cấp quyết định đầu tư), chủ đầu tư dự án gửi hồ sơ đề nghị chấp thuận quy mô, giải pháp thiết kế đến Sở Giao thông vận tải để kiểm tra, xem xét và trình Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận. 2. Chủ đầu tư công trình đường bộ phải đề nghị Đơn vị quản lý đường bộ tuyến đường bộ đang khai thác (Sở Giao thông vận tải hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang) cấp giấy phép thi công. 3. Đối với các dự án nâng cấp, cải tạo đường bộ đang khai thác do Ủy ban nhân dân tỉnh là cấp quyết định đầu tư, không phải đề nghị cấp giấy phép thi công; nhưng trước khi thi công, Ban Quản lý dự án hoặc nhà thầu thi công phải gửi đến cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền (Ủy ban nhân dân cấp huyện) hồ sơ có liên quan gồm: quyết định duyệt dự án, hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt kể cả phương án thi công, biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông để cơ quan quản lý đường bộ xem xét, thỏa thuận bằng văn bản về thời gian thi công, biện pháp tổ chức bảo đảm an toàn giao thông khi thi công.
9	**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** - Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định; - Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT; - Thông tư 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT; - *Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Giang.*

6.

Mã thủ tục: 1.010527
Tên thủ tục: Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông nút giao đấu nối vào *đường bộ địa phương đang khai thác* (thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện)
1. Cấp thực hiện: Cấp huyện
2. Lĩnh vực: Đường bộ.

3. Trình tự thực hiện:				
3.1	***Nộp hồ sơ TTHC:***			
Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đến UBND huyện, thành phố.				
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4				
Địa điểm gửi hồ sơ: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc DVBCCI: tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện. Nộp hồ sơ qua DVC trực tuyến mức độ 4: https://dichvucong.hagiang.gov.vn				
Thành phần hồ sơ:				
STT	**Tên thành phần hồ sơ**	**Mẫu thành phần hồ sơ**	**Tiêu chuẩn**	**Số lượng (bộ)**
01	Đơn đề nghị Chấp thuận thiết kế, phương án tổ chức giao thông nút giao đấu nối vào đường địa phương theo Phụ lục 6 .	6. Mẫu Phụ Lục 6 đấu nối.docx	Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	01
02	Quy hoạch các điểm đấu nối vào đường bộ địa phương đã được UBND tỉnh phê duyệt; hoặc văn bản chấp thuận bổ sung điểm đấu nối của UBND tỉnh.		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số hoặc bản sao văn bản giấy hoặc bản sao văn bản điện tử hoặc bản sao văn bản điện tử được chứng thực	01
03	Văn bản của UBND tỉnh giao tổ chức, cá nhân làm chủ đầu tư hoặc chủ sử dụng nút giao		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số hoặc bản sao văn bản giấy hoặc bản sao văn bản điện tử hoặc bản sao văn bản điện tử được chứng thực	01
04	Thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao (có biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông) do tổ chức tư vấn được phép hành nghề trong lĩnh vực		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	01

	công trình đường bộ lập.			
	Số lượng hồ sơ: 01 bộ.			
3.2	***Giải quyết hồ sơ TTHC:***			

Cơ quan quản lý đường bộ tiếp nhận hồ sơ. Sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất sau 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện.

Cơ quan quản lý đường bộ tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì có văn bản chấp thuận. Trường hợp không chấp thuận, có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện.
- Hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Mẫu kết quả TTHC	Tiêu chuẩn	Số lượng (bộ)
01	Văn bản chấp thuận		Bản chính văn bản giấy và văn bản điện tử được ký số	02

4	**Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
5	**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ đầu tư công trình đường bộ cần đấu nối hoặc chủ sử dụng nút giao.
6	**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** - Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện. - Cơ quan phối hợp: Không - Cơ quan có thẩm quyền: UBND cấp huyện.
7	**Phí, lệ phí (nếu có):** Không có.
8	**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** - Nút giao nằm trong Quy hoạch điểm đấu nối vào đường địa phương được UBND tỉnh phê duyệt hoặc có văn bản chấp thuận bổ sung điểm đấu nối của UBND tỉnh. - Chủ đầu tư công trình đường bộ cần đấu nối hoặc chủ sử dụng nút giao phải được Ủy ban nhân dân tỉnh giao sử dụng điểm đấu nối bằng văn bản. - Các dự án đường bộ xây dựng mới có thiết kế đấu nối vào đường tỉnh, đường huyện, đã được Sở Giao thông vận tải thẩm định và Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt thiết kế kỹ thuật không phải thực hiện bước đề nghị chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông. - Nút giao đấu nối phải được cơ quan cấp phép thi công nghiệm thu và chấp thuận đưa vào khai thác, sử dụng và phải nộp 01 bộ hồ sơ hoàn công để cơ

	quan cấp phép thi công lưu trữ, quản lý theo quy định. - Chủ đầu tư nút giao đấu nối chịu trách nhiệm về chất lượng công trình nút giao đấu nối, không được gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông, bền vững kết cấu công trình đường bộ. - Chủ sử dụng nút giao đấu nối chịu trách nhiệm bảo trì nút giao; việc bảo dưỡng thường xuyên nút giao không phải đề nghị cấp phép thi công nhưng phải đảm bảo an toàn giao thông, chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tai nạn giao thông; khi sửa chữa nút giao tạm thời phải đề nghị cấp phép thi công theo quy định.
9	**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** - Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định; - Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT; - Thông tư 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT; *- Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Giang.*

7.

Mã thủ tục: 1.010528	
Tên thủ tục: Cấp phép thi công nút giao đấu nối vào *đường bộ địa phương đang khai thác* (thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện)	
1. Cấp thực hiện: Cấp huyện.	
2. Lĩnh vực: Đường bộ.	
3. Trình tự thực hiện:	
3.1	***Nộp hồ sơ TTHC:***
Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đến UBND huyện, thành phố **(các tuyến đường do UBND cấp huyện quản lý: đường huyện, đường đô thị)**	
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4	
Địa điểm gửi hồ sơ:	

Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc DVBCCI: tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện.

Nộp hồ sơ qua DVC trực tuyến mức độ 4: https://dichvucong.hagiang.gov.vn

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Mẫu thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn	Số lượng (bộ)
01	Đơn đề nghị cấp phép thi công công trình theo mẫu Phụ lục số 7.	7. Mẫu Đơn đề nghị cấp phép thi công Nứ	Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	01
02	Văn bản chấp thuận xây dựng hoặc chấp thiết kế nút giao của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số hoặc bản sao văn bản giấy hoặc bản sao văn bản điện tử hoặc bản sao văn bản điện tử được chứng thực	01
03	Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công (trong đó có biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	01
	Số lượng hồ sơ: 01 bộ.			

3.2 Giải quyết hồ sơ TTHC:

UBND cấp huyện tiếp nhận hồ sơ, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ; nếu không đúng quy định, hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất sau 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện.

UBND cấp huyện tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp phép. Trường hợp không cấp phép, có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện. - Hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.				
Kết quả giải quyết:				
STT	**Tên kết quả TTHC**	**Mẫu kết quả TTHC**	**Tiêu chuẩn**	**Số lượng**
01	Giấy phép thi công		Bản chính văn bản giấy và văn bản điện tử được ký số	02
4	**Thời hạn giải quyết:** 7 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
5	**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ đầu tư dự án.			
6	**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** - Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện. - Cơ quan phối hợp: Không - Cơ quan có thẩm quyền: UBND cấp huyện.			
7	**Phí, lệ phí (nếu có):** Không có.			
8	**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Không có.			
9	**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** - Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; *- Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Giang.*			

8.

Mã thủ tục: 1.010529	
Tên thủ tục: Chấp thuận đấu nối tạm có thời hạn vào *đường bộ địa phương đang khai thác* (thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện)	
1. Cấp thực hiện: Cấp huyện.	
2. Lĩnh vực: Đường bộ.	
3. Trình tự thực hiện:	
3.1	***Nộp hồ sơ TTHC:***

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đến UBND huyện, thành phố.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4

Địa điểm gửi hồ sơ:

Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc DVBCCI: tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện.

Nộp hồ sơ qua DVC trực tuyến mức độ 4: https://dichvucong.hagiang.gov.vn

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Mẫu thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn	Số lượng (bộ)
01	Văn bản đề nghị chấp thuận đấu nối tạm thời nêu rõ lý do, vị trí, lý trình điểm đấu nối, thời gian sử dụng điểm đấu nối tạm thời theo Phụ lục số 8	8. Mẫu Phụ Lục 8. Đấu nối tạm thời.doc	Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	01
02	Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc quyết định phê duyệt dự án đầu tư (dự án cần đấu nối tạm thời)của cơ quan có thẩm quyền, các tài liệu liên quan khác (nếu có);.		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số hoặc bản sao văn bản giấy hoặc bản sao văn bản điện tử hoặc bản sao văn bản điện tử được chứng thực	01
03	- Bản vẽ bình đồ đoạn tuyến có điểm đấu nối tạm thời . - Thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao (có biện pháp tổ chức thi công bảo đảm an toàn giao thông) do tổ chức tư vấn được phép hành nghề trong lĩnh vực công trình đường bộ lập.		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	01
	Số lượng hồ sơ: 01 bộ.			

3.2 Giải quyết hồ sơ TTHC:

Cơ quan quản lý đường bộ tiếp nhận hồ sơ. Sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất sau 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện.

Cơ quan quản lý đường bộ tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì có văn bản chấp thuận. Trường hợp không chấp thuận, có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện.
- Hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Mẫu kết quả TTHC	Tiêu chuẩn	Số lượng (bộ)
01	Văn bản chấp thuận		Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	02

4	**Thời hạn giải quyết:** 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
5	**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ đầu tư công trình đường bộ cần đấu nối tạm thời.
6	**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** - Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện. - Cơ quan phối hợp: Không - Cơ quan có thẩm quyền: UBND cấp huyện.
7	**Phí, lệ phí (nếu có):** Không có.
8	**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** - Đối với dự án, công trình xây dựng do điều kiện địa hình trong khu vực khó khăn, hoặc điều kiện kỹ thuật của thiết bị, cho phép mở điểm đấu nối tạm thời để làm đường công vụ vận chuyển nguyên vật liệu, vận chuyển thiết bị máy móc; hết thời hạn đấu nối tạm sẽ hoàn trả hiện trạng ban đầu của hành lang an toàn đường bộ. - Thời hạn sử dụng điểm đấu nối tạm bằng tiến độ thi công của dự án nhưng không quá 12 tháng, trường hợp đặc biệt có thể gia hạn một lần nhưng tổng thời gian mở điểm đấu nối tạm không quá 24 tháng. Sau thời hạn này, chủ đầu tư dự án có trách nhiệm xóa bỏ điểm đấu nối tạm và hoàn trả hành lang an toàn đường bộ như ban đầu. Trường hợp dự án, công trình có tiến độ thi công lớn hơn 24 tháng, phải làm đường gom nối từ dự án đến nút giao điểm đấu nối gần nhất có trong quy hoạch các điểm đấu nối đã được phê duyệt. - Nút giao đấu nối tạm thời phải được cơ quan cấp phép thi công nghiệm thu và chấp thuận đưa vào khai thác, sử dụng và phải nộp 01 bộ hồ sơ hoàn công để cơ quan cấp phép thi công lưu trữ, quản lý theo quy định. - Chủ đầu tư nút giao đấu nối tạm thời chịu trách nhiệm về chất lượng công trình nút giao đấu nối, không được gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông, bền vững kết cấu công trình đường bộ. - Chủ sử dụng nút giao tạm thời chịu trách nhiệm bảo trì nút giao; việc bảo

	dưỡng thường xuyên nút giao không phải đề nghị cấp phép thi công nhưng phải đảm bảo an toàn giao thông, chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tai nạn giao thông; khi sửa chữa nút giao tạm thời phải đề nghị cấp phép thi công theo quy định.
9	**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** - Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định; - Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT; - Thông tư 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT; *- Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Giang.*

9.

Mã thủ tục: 1.010530	
Tên thủ tục: Gia hạn Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao đấu nối *đường bộ địa phương* đang khai thác (thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện)	
1. Cấp thực hiện: Cấp huyện	
2. Lĩnh vực: Đường bộ.	
3. Trình tự thực hiện:	
3.1	***Nộp hồ sơ TTHC:***
Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đến UBND huyện, thành phố. UBND huyện, thành phố gia hạn chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông nút giao đấu nối vào đường huyện đối vơi các tuyến đường huyện được giao quản lý.	
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4	
Địa điểm trả kết quả: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc DVBCCI: tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện. Nộp hồ sơ qua DVC trực tuyến mức độ 4: https://dichvucong.hagiang.gov.vn	

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Mẫu thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn	Số lượng (bộ)
01	Đơn đề nghị gia hạn chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao đấu nối vào đường huyện	9. Mẫu đơn gia hạn chấp thuận thiết kế k	Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	01
02	Văn bản chấp thuận thiết kế, phương án tổ chức giao thông nút giao đấu nối vào đường địa phương (đường tỉnh, đường huyện)		Bản sao văn bản giấy hoặc bản sao văn bản điện tử hoặc bản sao văn bản điện tử được chứng thực	01
	Số lượng hồ sơ: 01 bộ			

3.2 Giải quyết hồ sơ TTHC:

Cơ quan quản lý đường bộ (UBND cấp huyện) tiếp nhận hồ sơ. Sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất sau 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện.

Cơ quan quản lý đường bộ tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì có văn bản chấp thuận. Trường hợp không chấp thuận, có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện.
- Hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Mẫu kết quả TTHC	Tiêu chuẩn	Số lượng (bộ)
01	Văn bản chấp thuận		Bản chính văn bản giấy và văn bản điện tử được ký số	01

4	**Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
5	**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ đầu tư công trình đường bộ cần đấu nối tạm thời.
6	**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cơ quan thực hiện: (UBND cấp huyện)

	Cơ quan phối hợp: Không Cơ quan có thẩm quyền: (UBND cấp huyện)
7	**Phí, lệ phí (nếu có):** Không có.
8	**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Thời gian gia hạn: chỉ thực hiện việc gia hạn 01 lần với thời gian không quá 12 tháng;
9	**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** - Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định; - Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT; - Thông tư 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT; *- Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Giang.*

10.

Mã thủ tục: 1.010531	
Tên thủ tục: Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đường bộ địa phương đang khai thác (thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện)	
1. Cấp thực hiện: Cấp huyện.	
2. Lĩnh vực: Đường bộ.	
3. Trình tự thực hiện:	
3.1	***Nộp hồ sơ TTHC:***
Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đến UBND các huyện, thành phố xin gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với các tuyến đường được giao quản lý.	
Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc DVBCCI hoặc qua DVC trực tuyến mức độ 4	
Địa điểm gửi hồ sơ:	

Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc DVBCCI: tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện.

Nộp hồ sơ qua DVC trực tuyến mức độ 4: https://dichvucong.hagiang.gov.vn

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên thành phần hồ sơ	Mẫu thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn	Số lượng (bộ)
01	Văn bản đề nghị chấp gia hạn gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương	10. Phục lục số 10.docx	Bản chính văn bản giấy hoặc văn bản điện tử được ký số	01
02	*Văn bản chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ*		*Bản sao văn bản giấy hoặc bản sao văn bản điện tử hoặc bản sao văn bản điện tử được chứng thực*	*01*
	Số lượng hồ sơ: 01 bộ			

3.2 ***Giải quyết hồ sơ TTHC:***

Cơ quan quản lý đường bộ (UBND cấp huyện) tiếp nhận hồ sơ. Sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, chậm nhất sau 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện.

Cơ quan quản lý đường bộ tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì có văn bản chấp thuận. Trường hợp không chấp thuận, có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua DVBCCI hoặc qua địa chỉ hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tiếp hoặc qua DVBCCI: tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC cấp huyện.
- Hòm thư đã đăng ký trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Mẫu kết quả TTHC	Tiêu chuẩn	Số lượng (bộ)

01	Văn bản chấp thuận		Bản chính văn bản giấy và văn bản điện tử được ký số	01
4	**Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
5	**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ đầu tư công trình đường bộ cần đấu nối tạm thời.			
6	**Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện Cơ quan phối hợp: Không Cơ quan có thẩm quyền: UBND cấp huyện			
7	**Phí, lệ phí (nếu có):** Không có.			
8	**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Thời gian gia hạn: chỉ thực hiện việc gia hạn 01 lần với thời gian không quá 12 tháng;			
9	**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** - Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định; - Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT; - Thông tư 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT; *- Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Giang.*			